

**10 ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1 MÔN NGỮ VĂN 8 NĂM 2019 – 2020****1. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 1****TRƯỜNG THCS HOÀN KIẾM**  
**Năm học 2019 -20120****ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT NGỮ VĂN 8**  
**Thời gian: 45 phút****ĐỀ 1****Câu 1 (5,5 điểm).**

Cho đoạn trích:

“Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.”

- Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? Đoạn trích kể về sự việc gì?
- Văn bản có đoạn trích trên thuộc thể loại gì và sử dụng phương thức biểu đạt nào?
- Chỉ ra các từ láy trong đoạn trích và nêu tác dụng của việc sử dụng các từ láy đó.
- Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có văn bản có cùng đề tài về tình mẫu tử. Đó là văn bản nào (nêu rõ tên tác giả)?

Câu 2 (4,5 điểm). Bằng sự hiểu biết về truyện ngắn “Lão Hạc” của nhà văn Nam Cao, hãy viết một đoạn văn diễn dịch khoảng 10 câu, chứng minh lão Hạc là một người cha hết lòng yêu thương con. Trong đoạn văn có sử dụng một câu cảm thán (gạch chân và chú thích rõ).

.....Hết.....

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 1**  
**MÔN NGỮ VĂN 8****Câu 1.**

- Văn bản “Trong lòng mẹ”, tác giả: Nguyên Hồng. Đoạn trích kể về sự việc chú bé Hồng gặp được mẹ và cảm thấy sung sướng, hạnh phúc vô bờ khi được ở trong lòng mẹ.
- Văn bản thuộc thể loại hồi ký tự truyện.
- Các từ láy: ấm áp, mơn man, xinh xắn, thơm tho.  
Tác dụng: diễn tả cảm giác sung sướng đến cực độ của đứa con khi ở trong lòng mẹ; gợi ra một thế giới đang bừng nở, hồi sinh, dịu dàng và ấm áp tình mẫu tử...
- Văn bản “Mẹ tôi” của Ét-môn-đơ Đơ A- mi – xi

**Câu 2.**

Yêu cầu về hình thức:

- Đúng quy cách đoạn diễn dịch.
- Đủ số câu.
- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
- Câu cảm thán.

Yêu cầu về nội dung:

HS có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý.

- Những hành động, cử chỉ và cảm xúc, cảm giác của Hồng khi vừa thoáng thấy bóng người giống mẹ -> nhớ mẹ, khao khát gặp mẹ đến cháy bỏng.
- Những tiếng khóc...-> dối hờn mà hạnh phúc, tức tưởi mà mãn nguyện
- Huy động hết các giác quan để cảm nhận về mẹ; Hình ảnh mẹ trong mắt Hồng thật đẹp...
- Cảm giác bông bênh, vui sướng, rạo rức...; bao cay đắng, tủi nhục, phiền muộn tan biến khi được ở bên mẹ...

## 2. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 2

**TRƯỜNG THCS HOÀN  
KIỂM**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT NGỮ VĂN 8  
Thời gian: 45 phút**

**Năm học 2019 -2020**

**Câu 1 (5 điểm). Cho đoạn trích:**

“ Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc.”

- Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? Đoạn trích kể về sự việc gì?
- Văn bản thuộc thể loại gì và sử dụng ngôi kể nào, bằng lời của ai?
- Chỉ ra các từ tượng hình và từ tượng thanh trong đoạn trích. Nêu tác dụng của việc sử dụng các từ đó.

**Câu 2 (điểm).**

- Bằng sự hiểu biết về văn bản “Trong lòng mẹ” của nhà văn Nguyễn Hồng, đặc biệt là đoạn kể về niềm hạnh phúc của Hồng khi được gặp và ở trong lòng mẹ, hãy viết một đoạn văn diễn dịch khoảng 10 câu, chứng minh chú bé Hồng có tình yêu thương mẹ vô cùng sâu sắc mãnh liệt. Trong đoạn văn có sử dụng một câu cảm thán (gạch chân và chú thích rõ).
- Trong chương trình Ngữ văn THCS cũng có văn bản có cùng đề tài về tình mẫu tử. Đó là văn bản nào (nêu rõ tên tác giả)?

.....Hết.....

## **HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 2 MÔN NGỮ VĂN 8**

**Câu 1.**

- VB “Lão Hạc” , Tác giả: Nam Cao. Đoạn trích kể về sự việc lão Hạc sang kể cho ông giáo nghe chuyện bán con chó vàng.
- Văn bản thuộc thể loại truyện ngắn. Kể bằng ngôi thứ nhất, qua lời kể của nhân vật ông giáo.
- Các từ tượng hình: co rúm, xô, ép, ngoẹo, móm mém. Từ tượng thanh: hu hu.  
- Tác dụng: Miêu tả ngoại hình để diễn tả một cách cụ thể, sinh động diễn biến tâm trạng đang vô cùng đau đớn, xót xa, day dứt, ân hận của lão Hạc khi bán cậu Vàng”

**Câu 2.**

- Yêu cầu về hình thức:
  - Đúng quy cách đoạn diễn dịch.
  - Đủ số câu.
  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
  - Câu cảm thán.

Yêu cầu về nội dung:

HS có nhiều cách trình bày nhưng cần đưa và phân tích dẫn chứng để triển khai được các ý.

- Lão Hạc thương con, luôn dằn vặt tự cho mình không làm tròn bổn phận của người cha, không lo được tiền cho con cưới vợ.

- Luôn mong nhớ, chờ đợi tin tức của con; nói chuyện với con chó Vàng cũng nói đến con; trò chuyện với ông giáo cũng nói về con.

- Để dành tiền bòn vườn cho con...

- Chấp nhận cái chết để quyết giữ mảnh vườn cho con trở về có nơi ở mà làm ăn sinh sống.

b.

Văn bản “Mẹ tôi” của Ét-môn-đô Đơ A- mi – xi

(HS có thể nêu VB khác hợp lý vẫn cho điểm)

### 3. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 3

**TRƯỜNG THCS GIA TRẦN**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1.**

**NĂM HỌC 2019-2020**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**(Thời gian 90 phút)**

#### **PHẦN I: ĐỌC- HIỂU:(3,0 điểm)**

Đọc kỹ đoạn trích và trả lời các câu hỏi sau:

“-Con nín đi! Mẹ đã về với các con rồi mà.

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bây giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còn cõng xơ xác quá như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi nói. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong, và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.

Phải bé lại và lặn vào lòng một người mẹ, áp mặt vào bầu sữa nóng của người mẹ, để bàn tay người mẹ vuốt ve từ trên trán xuống cằm, và gãi rôm ở sống lưng cho, mới thấy người mẹ có một êm dịu vô cùng.”

( Trích “ Trong lòng mẹ”- Nguyễn Hồng, SGK Ngữ Văn 8 tập 1, trang 18)

**Câu 1 (0,5 điểm):** Đoạn trích trên có sự kết hợp của các phương thức biểu đạt nào?

**Câu 2 (0,5điểm):** Tìm các từ cùng trường từ vựng chỉ bộ phận cơ thể con người trong đoạn trích trên?

**Câu 3 (2 điểm):** Từ nội dung đoạn trích trên, em thấy người mẹ có vai trò như thế nào trong cuộc sống của mỗi chúng ta?

#### **II. TẠO LẬP VĂN BẢN (7điểm)**

Trong vai cô bé bán diêm, hãy kể lại truyện ngắn “ Cô bé bán diêm” của An-đéc-xen?

.....Hết.....

### **HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 3**

## MÔN NGỮ VĂN

### Phần I. Đọc – hiểu văn bản (3 điểm)

**Câu 1.** Đoạn trích trên có sự kết hợp của các phương thức tự sự, miêu tả và biểu cảm.

**Câu 2.** Các từ thuộc trường từ vựng chỉ bộ phận cơ thể con người trong đoạn trích trên là: Mặt, gò má, đầu, mắt, da, đùi, cánh tay, miệng.

**Câu 3.** Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần nêu được vai trò của người mẹ đối với mỗi chúng ta trong cuộc sống vô cùng quan trọng:

- Mẹ không chỉ là người sinh ra và nuôi dưỡng chúng ta trưởng thành mà còn luôn che chở, dành tình yêu thương, diu dặt chúng ta....

- Nếu thiếu đi tình yêu thương của mẹ, chúng ta cảm thấy cuộc sống thiếu thốn về mặt tinh thần...

### Phần II. Tạo lập Văn bản (7 điểm)

#### Yêu cầu về hình thức:

- Đảm bảo đúng yêu cầu của bài văn tự sự.
- Trong khi viết có kết hợp hài hòa các yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm.
- Ngôi kể: Ngôi thứ nhất.
- Trình bày rõ ràng, chữ viết cẩn thận, không sai lỗi chính tả.
- Bố cục rõ ràng: mở bài, thân bài, kết bài.

#### Yêu cầu về nội dung:

##### Mở bài:

- Giới thiệu bản thân: Tôi là cô bé bán diêm.
- Nêu khái quát về hoàn cảnh hiện tại: Không dám về nhà vì chưa bán được bao diêm nào.

##### Thân bài:

- Kể về hoàn cảnh hiện tại của tôi.
  - + Gia cảnh mẹ và bà nội đã qua đời.
  - + Sống với ông bố khó tính và luôn chửi mắng.
  - + Nhà nghèo nên tôi phải đi bán diêm để kiếm sống.
  - Bối cảnh hiện tại:
  - + Thời gian: Đêm giao thừa.
  - + Không gian: Rét buốt dữ dội, tuyết rơi đầy trời. Một mình tôi cô đơn đói rét, lang thang trên đường để mong bán được một bao diêm hay có ai bố thí cho một chút.
  - + Mọi người sung quanh thờ ơ với tôi.
- => Tôi hoàn toàn không có nơi nương tựa.
- Những mộng tưởng của tôi:

Tôi quét diêm 5 lần và mộng tưởng đẹp để hiện ra, (kể về những lần quét diêm)

→ Đây là những khao khát cháy bỏng và tình cảnh đáng thương của tôi.

- Cái chết đến với tôi:
- + Nguyên nhân vì đói rét.
- + Cái chết của tôi nhẹ nhàng, thanh thản.
- Những điều tôi muốn nhắn đến mọi người:
- + Ngoài kia có nhiều số phận bất hạnh nên cảm thông và thương xót.
- + Phải biết yêu thương đùm bọc nhau.
- + Đừng sống vô tâm, ích kỷ.

#### **Kết bài:**

- Bộc lộ cảm xúc hạnh phúc khi được đi cùng bà.
- Gửi gắm những mong muốn con người phải biết yêu thương, giúp đỡ những người nghèo khổ, trẻ em cơ nhỡ.

#### **Biểu điểm:**

- Điểm 6 - 7: Đạt các yêu cầu trên, văn viết mạch lạc thuyết phục, các ý rõ ràng, không mắc lỗi diễn đạt thông thường.
- Điểm 4 - 5: Đạt phần lớn các yêu cầu trên nhất là phần nội dung có thể còn một vài sai sót, Bố cục tương đối hợp lý. Diễn đạt gọn, ít lỗi diễn đạt.
- Điểm 2 - 3: Đạt ½ yêu cầu về nội dung Chưa có bố cục hợp lý, còn mắc nhiều lỗi hình thức.
- Điểm 0 - 1 : Bài làm lạc đề hoặc chỉ viết dài dòng, sai cả lỗi nội dung và phương pháp.

#### **4. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 4**

**PHÒNG GD – ĐT NINH SƠN**  
**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC**

**TOÀN**

**BẢN**

**Tiết 42 : KIỂM TRA VĂN**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Năm học: 2019 – 2020**

**Thời gian: 45 phút**

#### **ĐỀ BÀI**

##### **I. Đọc hiểu văn bản (3.0 điểm)**

Đọc đoạn văn dưới đây rồi trả lời câu hỏi từ 1 đến 6.

“Cô tôi vẫn cứ tươi cười kể các chuyện cho tôi nghe. Có một bà họ nội xa vào trong ấy cân gạo về bán. Bà ta một hôm đi qua chợ thấy mẹ tôi ngồi cho con bú ở bên rổ bóng đèn. Mẹ tôi ăn vận rách rưới, mặt mày xanh bủng, người gầy rạc đi, thấy thế bà ta thương tình toan gọi hỏi xem sao thì mẹ tôi vội quay đi, lấy nón che ...

Cô tôi chưa dứt câu, cổ họng tôi đã nghẹn ứ khóc không ra tiếng. Giá những cổ tục đã đày đọa mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi.”

(Ngữ văn 8 - tập 1)

**Câu 1. (0.5đ)** Đoạn văn trên được trích từ tác phẩm nào?



## MÔN NGỮ VĂN 8

### I. Đọc hiểu văn bản

**Câu 1.** 1 – B; 2 – D; 3 – C; 4 – B; 5 – A; 6 – D.

### II. Tạo lập văn bản

**Câu 1. Mục đích câu hỏi:** Nhằm đánh giá năng lực phân tích chi tiết, hình ảnh đặc sắc của văn bản.

#### Yêu cầu chung:

##### - Về kĩ năng:

Biết phân tích một chi tiết cụ thể đảm bảo tính khách quan, hoàn chỉnh. Vận dụng tốt các phương biểu đạt. Trình bày sạch đẹp, rõ ràng, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

##### - Về kiến thức:

+ Tùy vào sự hiểu biết, quan sát của học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, tuy nhiên nội dung phải dễ hiểu, hấp dẫn.

+ Giới thiệu xuất xứ của chi tiết.

+ Các câu phân tích phải có sự liên kết chặt chẽ; trình tự hợp lí.

#### Gợi ý:

- So sánh thật dữ dội ⇨ Tình thương mẹ trào dâng như bão nổi, giằng xé với bao phần uất.

- Động từ mạnh, điệp từ ⇨ khiến nhịp văn nhanh dần, mạnh mẽ ⇨ Căm giận cao độ.

**Câu 2:** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau có thể khác với đáp án đã giới thiệu, miễn là thuyết phục, nội dung không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

- Nhân vật “tôi”- chú bé Hồng là một người có tuổi thơ đầy đắng cay. Qua dòng hồi kí, ta như cảm thấu được mọi cung bậc: đau đớn, tủi hận, xót xa, căm giận, sung sướng, hạnh phúc. Tất cả cung bậc đó được khởi nguồn từ một trái tim dạt dào tình cảm thương yêu dành cho mẹ.

- Chú bé Hồng làm cho em suy nghĩ rất nhiều. Em cảm thấy hổ thẹn vì lâu nay em chưa thật sự thương yêu mẹ, còn làm rất nhiều việc khiến mẹ phải đau lòng như: ham chơi, lười làm việc nhà, hay nói dối, cãi lời mẹ, không quan tâm đến mẹ ... Từ hôm nay, em quyết tâm rèn luyện để trở thành một người có nghị lực, có trái tim yêu thương như nhân vật “tôi”- nhà văn Nguyên Hồng.

**Câu 3: a.** Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn biểu cảm:

- Mở đoạn: giới thiệu được vấn đề cần biểu cảm (nhân vật chính).

- Thân đoạn: nêu được những nét tiêu biểu của nhân vật ấy và bộc lộ cảm nghĩ của mình.

- Kết đoạn: tổng hợp vấn đề.

**b.** Xác định đúng nội dung cần phát biểu cảm nghĩ:

Nhân vật chú bé Hồng (Trong lòng mẹ - Nguyên Hồng)

**c.** Triển khai vấn đề phát biểu cảm nghĩ:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau có thể khác với đáp án đã giới thiệu, miễn là thuyết phục, nội dung không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật; phối hợp tốt

các phương thức biểu đạt (trọng tâm là biểu cảm); kết hợp chặt chẽ giữa nêu những đặc điểm nổi bật của nhân vật và bộc lộ cảm nghĩ.

- Giới thiệu ngắn gọn: chú bé Hồng trong đoạn trích “Trong lòng mẹ” (Hồi kí “Những ngày thơ ấu” của Nguyên Hồng).

- Phát biểu cảm nghĩ nhân vật ấy.

+ Nỗi niềm của nhân vật: tình cảnh bơ vơ, tội nghiệp và nỗi buồn tủi của bé Hồng đã mờ cô bỏ lại phải xa mẹ. Chú bé trở thành tấm bia chịu thay cho mẹ những ghê lạnh, thành kiến của người đời.

+ Cảm nghĩ: Ta nhận ra vết thương lòng đau nhói mà bé Hồng đã phải sớm gánh chịu. Sự tra tấn tinh thần thật ghê gớm! Sức chịu đựng của một cậu bé có chừng mực. Chúng ta không khỏi cảm thương cho từng khoảnh khắc đờn đau ấy!

- Mở rộng vấn đề: Những rung động cực điểm của một trái tim thơ ngây, yêu mẹ tha thiết, cháy lòng.

## 5. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 5

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ LỘC**

**KIỂM TRA NGỮ VĂN- LỚP 8**

**TRƯỜNG THCS LỘC BỒN**

**NĂM HỌC: 2019 -2020**

**Đề chính thức**

**Môn: NGỮ VĂN**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

**Câu 1. (2đ). Cho đoạn văn sau:**

“Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bây giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còn cõng xác quá như cô tôi nhắc lười người họ nội của tôi. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm lạ thường”.

- Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?
- Nêu vài nét về tác giả đó?
- Phương thức biểu đạt chính ở đoạn văn trên là gì?

**Câu 2.** Hãy tóm tắt văn bản “Cô bé bán diêm” của nhà văn An -đéc- xen từ 7- 10 dòng.

**Câu 3.** Tại sao nói rằng trong truyện ngắn Chiếc lá cuối cùng của O Hen-ri, chiếc lá cụ Bơ-men vẽ trên tường là một kiệt tác?

**Câu 4.** Viết đoạn văn ngắn cảm nhận của em về nhân vật Lão Hạc trong truyện ngắn cùng tên với Nam Cao. Từ cái chết của lão Hạc em có suy nghĩ gì về số phận người nông dân trước Cách mạng tháng 8?

.....Hết.....

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 5**

**MÔN NGỮ VĂN 8**



**Câu 1:**

- Đoạn văn trên trích trong văn bản “Trong lòng mẹ”
- Tác giả: Nguyễn Hồng
- Nêu vài nét về tác giả:
  - + Nguyễn Hồng (1918-1928) tên khai sinh là Nguyễn Nguyên Hồng
  - + Quê ở thành phố Nam Định.
  - + Nguyễn Hồng hướng đến ngòi bút lao động nghèo đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.
- Phương thức biểu đạt chính tự sự.

**Câu 2:**

Tóm tắt cần đảm bảo các sự việc chính:

- Gia cảnh cô bé bán diêm.
- Hình ảnh cô bé bán diêm đêm giao thừa.
- Những lần quét diêm : mộng tưởng và thực tế.
- Kết thúc câu chuyện.

**Câu 3:**

Cần đảm bảo các ý sau:

Có thể nói trong truyện ngắn "Chiếc lá cuối cùng" của O.Hen-ri, chiếc lá cụ Bơ-men vẽ trên tường là một kiệt tác:

- Chiếc lá ấy là sản phẩm nghệ thuật của một họa sĩ. Nó là một kiệt tác trước hết bởi nó sinh động và giống như thật.
- Cụ đã vẽ nó bởi tình yêu thương tha thiết cụ dành cho Giôn-xi.
- Kiệt tác của cụ Bơ-men đã khẳng định sự phụng sự chân thành của nghệ thuật đến sự sống tuyệt vời của con người.

**a. Đảm bảo thể thức của đoạn văn, đúng cấu trúc quy nạp.**

**b. Xác định đúng vấn đề cần viết : Suy nghĩ về Lão Hạc .**

**c. Triển đoạn văn thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.**

- Gia cảnh của lão Hạc
- Lão Hạc là người đôn hậu và giàu lòng thương con
- Lão Hạc là giàu lòng tự trọng.

**Nêu suy nghĩ của bản thân trong cuộc sống**

**d. Sáng tạo:** Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với chuẩn mực về đạo đức, văn hóa, pháp luật.

**e. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo các quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, lời văn trong sáng, dễ hiểu..

**6. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 6**

**PHÒNG GD - ĐT NINH SƠN**  
**TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC**  
**TOÀN**

**KIỂM 1 TIẾT HK1**  
**MÔN: Ngữ Văn–Lớp : 8**  
**Năm học 2019 – 2020**  
**Thời gian: 45 phút**

**Đề :**

**I. Đọc hiểu văn bản (3.0đ)**

Đọc đoạn văn dưới đây rồi trả lời câu hỏi từ 1 đến 6.

Nhưng, ô kìa! Sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây. Ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa lá hình răng cưa đã nhuộm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ.

“Đó là chiếc lá cuối cùng”, Giôn-xi nói, “Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết”.

... ..

Giôn-xi nằm nhìn chiếc lá hồi lâu. Rồi cô gọi Xiu đang quấy món cháo gà trên lò hơi đốt.

“Em thật là một con bé hư, chị Xiu thân yêu ơi”, Giôn-xi nói, “Có một cái gì đấy đã làm cho chiếc lá cuối cùng vẫn còn đó để cho em thấy rằng mình đã tệ như thế nào. Muốn chết là một tội. Giờ thì chị có thể cho em xin tí cháo và chút sữa pha ít rượu vang đỏ và – khoan – đưa cho em chiếc gương tay trước đã, rồi xếp mấy chiếc gối lại quanh em, để em ngồi dậy xem chị nấu nướng”.

(Trích Chiếc lá cuối cùng – O Hen-ri)

**Câu 1. (0.5đ)** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên là gì?

- |              |             |
|--------------|-------------|
| C. Nghị luận | C. Miêu tả  |
| D. Tự sự     | D. Biểu cảm |

**Câu 2. (0.5đ)** O Hen-ri là nhà văn nổi tiếng của nước nào?

- |                |                   |
|----------------|-------------------|
| B. Đan Mạch    | C. Mĩ             |
| B. Tây Ban Nha | D. Cư-rơ-gư-xtan. |

**Câu 3. (0.5đ)** Các nhân vật chính trong truyện Chiếc lá cuối cùng làm nghề gì?

- |            |           |
|------------|-----------|
| C. Nhạc sĩ | C. Bác sĩ |
| D. Nhà văn | D. Họa sĩ |

**Câu 4. (0.5đ)** Đối với Giôn-xi, chiếc lá cuối cùng rụng hay không rụng sẽ quyết định số phận của cô, đúng hay sai?

- |         |        |
|---------|--------|
| A. Đúng | B. Sai |
|---------|--------|

**Câu 5. (0.5đ)** Ý nghĩa của truyện Chiếc lá cuối cùng là gì?

- |  |
|--|
| A. Là câu chuyện cảm động về tình yêu thương giữa những người nghệ sĩ nghèo.           |
| B. Truyện thể hiện niềm thương cảm sâu sắc của nhà văn đối với những số phận bất hạnh. |

- C. Văn bản thể hiện phẩm giá của người nông dân không thể bị hoen ố cho dù phải sống trong cảnh khốn cùng.  
D. Tình mẫu tử là mạch nguồn tình cảm không bao giờ vơi trong tâm hồn con người.

**Câu 6. (0.5đ)** Nét đặc sắc nghệ thuật của truyện Chiếc lá cuối cùng là gì?

- A. Miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế và sâu sắc.  
B. Sử dụng nhiều phương thức biểu đạt khác nhau.  
C. Sử dụng nhiều biện pháp tu từ.  
D. Đảo ngược tình huống truyện.

**II. Tạo lập văn bản (7.0đ)**

**Câu 7. (2.0đ)** Tóm tắt đoạn trích Chiếc lá cuối cùng (5-7 dòng).

**Câu 8. (2.0đ)** Phân tích nét đặc sắc nghệ thuật của truyện Chiếc lá cuối cùng?

**Câu 9. (3.0đ)** Viết đoạn văn (5-7 câu) trình bày cảm nghĩ của em về nhân vật Giôn-xi.

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 6 MÔN NGỮ VĂN 8

**I. Đọc hiểu văn bản**

**Câu 1:** B; **Câu 2:** C; **Câu 3:** D; **Câu 4:** A; **Câu 5:** A; **Câu 6:** D.

**II. Tạo lập văn bản**

**Câu 7:**

**Về kĩ năng:**

- Biết viết đoạn văn tự sự (chủ đề cho trước), cấu trúc đoạn văn đảm bảo, dung lượng phù hợp với yêu cầu đề bài.
- Trình bày sạch đẹp rõ ràng; không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

**Về nội dung:**

**Đảm bảo các sự việc sau:**

- Giôn-xi là họa sĩ nghèo, bị bệnh, tuyệt vọng, cô gắn sự sống của mình vào chiếc lá cuối cùng.
- Xiu tâm sự với cụ Bơ-men về điều này, hai người rất lo lắng.
- Sau một đêm mưa gió, Giôn-xi bất ngờ vì chiếc lá không rụng.
- Giôn-xi đã sống, cụ Bơ-men chết vì bệnh sưng phổi.

**Câu 8:**

**Về kĩ năng:**

- Biết viết đoạn văn nghị luận nhỏ.
- Trình bày sạch đẹp rõ ràng; không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

**Về kiến thức:**

**Đảm bảo các ý sau:**

- Giôn-xi tuyệt vọng -> chờ chết -> lá không rụng -> khỏi bệnh.

- Cụ Bơ-men khỏe mạnh -> vẽ chiếc lá -> bị cảm lạnh, sưng phổi -> chết sau khi hoàn thành kiệt tác.

### Câu 9:

#### Về kĩ năng:

- Biết viết đoạn văn biểu, cấu trúc bài văn đảm bảo rõ ràng, đầy đủ, cân xứng, dung lượng phù hợp với yêu cầu đề bài. Vận dụng tốt phương thức biểu đạt trong đoạn văn. Văn viết sáng tạo, giàu cảm xúc. Trình bày sạch đẹp rõ ràng; không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả

#### Về kiến thức:

- Giôn-xi là họa sĩ nghèo, bệnh tật, tuyệt vọng, nằm chờ chiếc lá thường xuân rụng và cô sẽ lìa đời. Là người thiếu nghị lực...

- Sau một đêm mưa gió, chiếc lá không rụng và cô cảm thấy mình là con bé hư, muốn chết là một cái tội, cô muốn sống, muốn vẽ ...

### 7. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 7

#### TRƯỜNG THCS BÌNH TÂN      ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

#### MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8

Năm học 2019 - 2020

Thời gian 90 phút (Không kể thời gian giao đề)

#### Câu: 1 (3đ)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi

“Luôn mấy hôm, tôi thấy lão Hạc chỉ ăn khoai. Rồi thì khoai cũng hết. Bắt đầu từ đấy, lão chế tạo được món gì, ăn món ấy. Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai, bữa ốc. Tôi nói chuyện lão với vợ tôi. Thị gạt phắt đi:

- Cho lão chết! Ai bảo lão có tiền mà chịu khổ! Lão làm lão khổ chứ ai làm lão khổ! Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão? Chính con mình cũng đói...”

Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương; không bao giờ ta thương...”

(Ngữ văn 8 tập 1, trang 44)

a. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? (0.5 đ)

b. Xác định các phương thức biểu đạt. (0.5đ)

c. Nêu nội dung đoạn văn. (1đ)

d. Câu văn “Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai, bữa ốc.” Sử dụng biện pháp nghệ thuật nào? Nêu tác dụng.

#### Câu 2 (2.0 điểm)

Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nhận của em về nhân vật chị Dậu trong đoạn trích "Tức nước vỡ bờ" trích "Tắt đèn" của Ngô Tất Tố.

**Câu 3. (5đ)** Qua đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” và truyện ngắn “Lão Hạc”, em hiểu gì về số phận và phẩm chất của người nông dân trong xã hội phong kiến.

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 7 MÔN NGỮ VĂN 8

### Câu 1:

- a. - Đoạn văn trên trích trong văn bản “Lão Hạc”- Nam Cao.
- b. - Các PTBD: Tự sự, biểu cảm, nghị luận.
- c. - Nội dung: Đoạn văn kể về cuộc sống đói nghèo đến tận cùng của lão Hạc và bộc lộ lòng thương cảm của ông giáo với lão Hạc.
- d. - BPNT: Liệt kê các món ăn của lão Hạc: củ chuối, sung luộc, rau má, củ ráy, bửa trai, bửa ốc.
- Tác dụng: Làm nổi bật cuộc sống đói nghèo, khổ đau đến cùng cực, đáng thương của lão Hạc. Qua đó phản ánh số phận nghèo khổ, bất hạnh của người nông dân trong xã hội phong kiến.

**Câu 2:** - Viết đúng hình thức đoạn văn, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp... đảm bảo hai ý sau:

- Chị Dậu là người giàu tình yêu thương
- Chị Dậu có sức sống tiềm tàng mạnh mẽ

### Câu 3:

- Giới thiệu “Tức nước vỡ bờ” và “Lão Hạc”

Đoạn trích "Tức nước vỡ bờ" và truyện ngắn "Lão Hạc" được sáng tác theo phong cách hiện thực, phản ánh cuộc đời và tính cách của người nông dân trong xã hội cũ.

Họ là người sống khổ cực vì bị áp bức bóc lột nặng nề, phải chịu sưu cao thuế nặng. Cuộc sống của họ lâm vào cảnh bần cùng, bế tắc.

Tuy vậy, họ có những phẩm chất đáng quý là trong sạch, lương thiện, giàu tình yêu thương yêu. Họ quyết liệt phản kháng hoặc thậm chí dám chọn cái chết để giữ gìn phẩm chất trong sạch của mình.

Người nông dân trong xã hội cũ tiềm tàng một sức mạnh của tình cảm, một sức mạnh phản kháng chống lại áp bức, bất công

## 8. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 8

**PHÒNG GD & ĐT SÌN HỒ**

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT HK1**

**TRƯỜNG PTDTBT THCS**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**PHẪNG SÔ LIN**

**ĐỀ SỐ: 1**

**Môn: Ngữ văn Lớp: 8**

**Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian chép đề)**

**(Đề kiểm tra gồm 1 trang)**

**ĐỀ BÀI**

Em hãy kể lại những kỉ niệm ngày đầu tiên đi học của mình ?

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 8 MÔN NGỮ VĂN 8

**Câu 1:**

**Mở bài:**

Nêu lí do nhớ lại ngày tựu trường đầu tiên.

Ấn tượng sâu đậm về buổi tựu trường

**Thân bài:**

- Những kỉ niệm có thể kể lại:

+ Những cảm xúc của bản thân khi chuẩn bị đi

+ Khi đi trên đường đến trường

+ Khi đứng trên sân trường

+ Khi xếp hàng cùng các bạn

+ Khi nhận thầy giáo chủ nhiệm

+ Khi vào lớp

+ Khi ngồi vào ghế trong lớp học bài đầu tiên

- Mỗi kỉ niệm để lại ấn tượng cảm xúc sâu đậm được trình bày thành một đoạn.

+ Khi đi trên đường đến trường

+ Khi đứng trên sân trường

+ Khi xếp hàng cùng các bạn

+ Khi nhận thầy giáo chủ nhiệm

+ Khi vào lớp

+ Khi ngồi vào ghế trong lớp học bài đầu tiên

- Mỗi kỉ niệm để lại ấn tượng cảm xúc sâu đậm được trình bày thành một đoạn.

**Kết bài:**

Kết thúc những kỉ niệm bằng dòng cảm xúc của bản thân về ngày đầu đi học.

### 9. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 9

**TRƯỜNG PTDT BT THCS ĐẮK  
SAO**

**KIỂM TRA 1 TIẾT HK1**

**Năm học: 2019 -2020**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Câu 1: (1.0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau:

Rồi chị túm lấy cổ hắn, ấn dúi ra cửa. Sức lẻo khoẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chổng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trời vợ chồng kẻ thiếu sưu.

(Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

- a) Tìm các từ thuộc trường từ vựng “ bộ phận của con người”.  
b) Tìm các từ thuộc trường từ vựng “ hoạt động của con người”.

**Câu 2: (1.0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau:

Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước [...]. Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Tìm từ tượng hình và từ tượng thanh trong đoạn văn trên?

**Câu 3: (1.0 điểm)**

Thế nào là nói quá? Cho ví dụ?

**Câu 4: ( 1.0 điểm)**

Những câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì?

- a) Bác đã đi rồi sao, Bác ơi!

Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời.

(Tố Hữu - Bác ơi!)

- b) Bàn tay ta làm nên tất cả

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm

(Hoàng Trung Thông - Bài ca vỡ đất)

**Câu 5: (2.0 điểm)**

Phân tích cấu tạo ngữ pháp và cho biết quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu trong những vế câu ghép sau:

- a) Vợ tôi không ác, nhưng thị khổ quá rồi.

(Lão Hạc – Nam Cao)

- b) Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ gì đến ai được nữa

(Lão Hạc – Nam Cao)

**Câu 6: (2.0 điểm)**

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ có dấu ngoặc đơn:

Anh Dậu lủ thủ từ cổng tiến vào với cả vẻ mặt xanh ngắt và buồn rứt như kẻ sắp bị tù tội ( )

Cái Tí ( ) thằng Dần cùng vỗ tay reo ( )

( ) A ( ) Thầy đã về ( ) A ( ) Thầy đã về ( )...

**Câu 7: (3,0 điểm)**

Viết đoạn văn ngắn (Từ 7 đến 10 câu) có sử dụng dấu ngoặc đơn, dấu hai chấm và dấu ngoặc kép.

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 9 MÔN NGỮ VĂN 8

### Câu 1:

- a. Trường từ vựng chỉ bộ phận của con người: Cổ, miệng.  
b. Trường từ vựng chỉ hoạt động của con người: Túm, ấn dúi, chạy, xô đẩy, thét, ngã.

### Câu 2:

- Từ tượng hình: Mếu, co rúm, vết nhăn, ngoẹo, móm mém.  
- Từ tượng thanh: Hu hu.

### Câu 3:

Nói quá là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

**Ví dụ:** nhanh như chớp, đẹp như tiên, khỏe như voi, chậm như rùa, mình đồng da sắt, thét ra lửa.

### Câu 4.

- a) Nói giảm: Bác đi rồi.  
b) Nói quá: Sỏi đá cũng thành cơm.

### Câu 5.

a) Vợ tôi không ác, nhưng thì khổ quá rồi.

CN1      VN1      qht      CN2      VN2

Vé 1

Vé 2

-> Quan hệ tương phản.

b) Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ gì đến ai được nữa.

CN1              VN1      qht      CN2              VN2

Vé 1

Vé 2

-> Quan hệ nguyên nhân.

### Câu 6.

Anh Dậu lủ thử từ cổng tiến vào với cả vẻ mặt xanh ngắt và buồn rứt như kẻ sắp bị tù tội (.)

Cái Tí (,) thằng Dần cùng vỗ tay reo (:)

(-) A (!) Thầy đã về (!) A (!) Thầy đã về (!)...

### Câu 7.

**Đoạn văn mẫu:**



Chiếc nón là hình ảnh gắn bó quen thuộc của người phụ nữ Việt Nam. Bên cạnh áo dài, nón lá được xem là "linh hồn" của người phụ nữ Việt, là vật bất ly thân trong xã hội phong kiến xưa. Chiếc nón lá, giản dị và mộc mạc, che mưa che nắng cho người con gái trong lúc làm đồng áng, cũng làm tôn thêm vẻ đẹp duyên dáng đằm thắm. Ở nước ta, mỗi địa phương đều có một chiếc nón đặc trưng: nón ngựa hay nón Gò Găng (Bình Định), nón quai thao (miền Bắc Việt Nam), nón bài thơ (Huế). Ngày nay, bên cạnh các loại đồ dùng khác đa dạng và tiện dụng hơn, nón lá vẫn đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống và tinh thần con người Việt Nam.

## 10. Đề kiểm tra 1 tiết HK1 môn Ngữ văn 8 – Đề số 10

TRƯỜNG THCS BẢO LÝ

KIỂM TRA 1 TIẾT HK1

Môn: Ngữ văn 8

### I. Đọc hiểu

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi

“Luôn mấy hôm, tôi thấy lão Hạc chỉ ăn khoai. Rồi thì khoai cũng hết. Bắt đầu từ đấy, lão chế tạo được món gì, ăn món ấy. Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai, bữa ốc. Tôi nói chuyện lão với vợ tôi. Thị gạt phất đi:

- Cho lão chết! Ai bảo lão có tiền mà chịu khổ! Lão làm lão khổ chứ ai làm lão khổ! Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão? Chính con mình cũng đói...

Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương: không bao giờ ta thương...”

(Ngữ văn 8, tập 1, trang 44)

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? (0.5đ)

**Câu 2:** Nêu hoàn cảnh sáng tác của văn bản chứa đoạn trích trên (0.5đ)

**Câu 3:** Xác định các phương thức biểu đạt trong đoạn văn. (0.5đ)

**Câu 4.** Nêu nội dung đoạn văn (1.0đ)

**Câu 5.** Câu văn “Hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai, bữa ốc.” Sử dụng biện pháp nghệ thuật nào? Nêu tác dụng. (1đ)

**Câu 6.** Kể tên một tác phẩm cùng đề tài với văn bản chứa đoạn văn trên.

### II. TỰ LUẬN (6đ)

**Câu 1.** Giới thiệu vài nét về nhà văn Nguyễn Hồng. (1đ)

**Câu 2.** Qua đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” và truyện ngắn “Lão Hạc”, em hiểu gì về số phận và phẩm chất của người nông dân trong xã hội phong kiến. (3đ)

**Câu 3.**

a. Trong truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng” của O – hen – ri, vì sao bức tranh của cụ Bơ – men được coi là một kiệt tác nghệ thuật.

b. Từ nhân vật Gion – xi trong truyện, hãy nêu suy nghĩ của em về nghị lực con người trong những hoàn cảnh hiểm nghèo.

.....**Hết**.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI SỐ 10

### MÔN NGỮ VĂN 8

#### Phần I. Đọc – hiểu

##### Câu 1:

- Đoạn văn trên trích trong văn bản “Lão Hạc”- Nam Cao

##### Câu 2:

- Hoàn cảnh sáng tác: Viết năm 1943

##### Câu 3:

- Các PTBD: Tự sự, biểu cảm, nghị luận.

##### Câu 4:

- Nội dung: Đoạn văn kể về cuộc sống đói nghèo đến tận cùng của lão Hạc và bộc lộ lòng thương cảm của ông giáo với lão Hạc.

##### Câu 5:

- BPNT: Liệt kê các món ăn của lão Hạc: củ chuối, sung luộc, rau má, củ ráy, bữa trai, bữa ốc.

- Tác dụng: Làm nổi bật cuộc sống đói nghèo, khổ đau đến tận cùng cực, đáng thương của lão Hạc. Qua đó phản ánh số phận nghèo khổ, bất hạnh của người nông dân trong xã hội phong kiến.

##### Câu 6:

- Tác phẩm cùng đề tài viết về nông dân: Tức nước vỡ bờ- Ngô Tất Tố.

#### Phần II. Tự luận

##### Câu 1:

+ Tên thật là Nguyễn Nguyên Hồng (1918- 1982), quê ở [Nam Định](#) nhưng sống chủ yếu ở Hải Phòng.

+ Ông sinh trưởng trong một gia đình nghèo, mồ côi cha từ nhỏ.

+ Các sáng tác của ông thường viết về những lao động cùng khổ.

+ Ông nổi tiếng với các tiểu thuyết và hồi kí: Bỉ vỏ, Cửa biển, Những ngày thơ ấu...

##### Câu 2:

- Số phận người nông dân qua 2 văn bản: nghèo khổ, bất hạnh, bị áp bức bóc lột, bị dồn đẩy vào bước đường cùng.

- Phẩm chất của người nông dân:

+ Lương thiện, hiền lành, chất phác.

+ Chăm chỉ, cần cù.

+ Giàu tình yêu thương, giàu đức hi sinh.

+ Giàu lòng tự trọng, trong sạch.

- Thái độ và tình cảm của tác giả: Yêu thương, trân trọng và đồng cảm với nỗi khổ đau của những người nông dân.

**Câu 3:**

a. Bức tranh của cụ Bơ men là kiệt tác nghệ thuật:

- Giống như thật khiến cho Giôn-xi và Xiu-đi đều không phát hiện ra.
  - Cụ Bơ-men đã vẽ chiếc lá ấy với tất cả tài năng, tâm huyết, tình yêu thương và sự hi sinh cao cả.
  - Giá trị: Cứu sống một con người, khiến Giôn xi hồi sinh.
- > Là một tác phẩm nghệ thuật chân chính, nghệ thuật vị nhân sinh.

b.

- Hoàn cảnh của Giôn xi: Nghèo khổ, bệnh tật.
- Trạng thái tinh thần: Từ yếu đuối, buông xuôi đến chỗ biết quý trọng sự sống của mình, khao khát sáng tạo và chiến thắng bệnh tật. Nghị lực sống, tình yêu cuộc sống đã trỗi dậy trong Giôn-xi.
- Bàn luận về vấn đề:
  - + Nghị lực sống là năng lực tinh thần mạnh mẽ, không chịu lùi bước trước khó khăn, thử thách; luôn lạc quan, tin tưởng vào cuộc sống...
  - + Đây là một phẩm chất cao đẹp và cần thiết: tiếp sức cho ước mơ hoài bão của con người; mở ra những hành động tích cực vượt lên những trắc trở, những cám dỗ trong cuộc sống; giúp con người gặt hái thành công.
  - + Thiếu nghị lực, dễ chán nản, bi quan... khiến con người thường gặp thất bại, bị mọi người xung quanh coi thường, thương hại.
  - + Nghị lực sống có được không chỉ dựa vào nội lực cá nhân mà còn được tiếp sức bởi sự sẻ chia, tình yêu thương của cộng đồng.
- Liên hệ cuộc sống và rút ra bài học:
  - + Ý thức vai trò quan trọng của nghị lực sống, biết cách rèn luyện và duy trì ý chí, tinh thần mạnh mẽ.

WWW.ELIB.VN

www.eLib.vn